TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2018/QĐST-HNGĐ	*Mang Thít, ngày 02 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 169/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lê Chí C**, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Phước T, xã Bình Ph, huyện Mang T, tỉnh V.

- *Bị đơn:* Chị **Võ Thị Thanh Th**, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp Phước T, xã Bình P, huyện M, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Chí C và bị đơn Võ Thị Thanh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Kh, sinh ngày 23/3/2016 cho nguyên đơn Lê Chí C trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cùng nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

- Quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết, miễn xét.

- Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), phần án phí này được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, lai số 0006515, ngày 07/6/2018. Hoàn trả lại cho nguyên đơn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít;
- UBND xã Bình Phước, huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hùng